

Số: 1962/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 25 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức tỉnh Tây Ninh năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV, ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Công văn số 2539/BNV-CCVC ngày 29/5/2023 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2023;

Theo đề nghị của Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức tỉnh Tây Ninh năm 2023 tại Tờ trình số 583/TTr-1HĐTNTH, ngày 20/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức tỉnh Tây Ninh năm 2023 đối với **431** thí sinh (cụ thể theo Phụ lục I, II, III, IV, V, VI đính kèm).

Điều 2. Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức tỉnh Tây Ninh năm 2023 có trách nhiệm thông báo kết quả thi và danh sách thí sinh trúng tuyển tới cơ quan, đơn vị có thí sinh tham dự kỳ thi.

Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị ban hành Quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và xếp lương đối với thí sinh trúng tuyển theo quy định phân cấp.

Điều 3. Thí sinh trúng tuyển được bổ nhiệm và xếp lương theo ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức mới kể từ ngày 01/10/2023.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các đơn vị chức năng có liên quan và các thí sinh có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Hội đồng thi nâng ngạch, THCDNN VC 2023;
- Ban Giám sát;
- Bộ Xây dựng;
- UBND tỉnh Bình Phước;
- Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước;
- UBND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy Tây Ninh;
- Trường ĐH Quốc gia TP HCM;
- LĐVP; PNC;
- Lưu: VT, VPUBND tỉnh.



Võ Đức Trọng

**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ KỶ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC,
THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC TỈNH TÂY NINH NĂM 2023
(TỈNH TÂY NINH)**
(Kèm theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I NÂNG NGẠCH LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH												
1	001	Bùi Dân	An	17/7/1968		Phó Trưởng phòng	Phòng LĐ,TB&XH, thị xã Hòa Thành	Tiếng Anh	10	28		Không trúng tuyển
2	002	Trần Quốc	Bảo	15/5/1977		Phó Giám đốc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tiếng Anh	18	33	77.5	Trúng tuyển
3	004	Nguyễn Thái	Bình	18/4/1975		Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch, huyện Gò Dầu	Tiếng Anh	24	32	60	Trúng tuyển
4	005	Lương Bá	Can	25/10/1978		Phó Chủ tịch UBND	UBND Thành phố Tây Ninh	Tiếng Anh	20	37	55.5	Trúng tuyển
5	006	Vương Thanh	Cần	08/03/1978		Phó Giám đốc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công, Văn phòng UBND tỉnh	Tiếng Anh	10	31		Không trúng tuyển
6	010	Nguyễn Việt	Cường	21/08/1977		Phó Trưởng Ban	Ban Văn hóa – Xã hội, HĐND tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh	Miền	M	39	76	Trúng tuyển
7	011	Vũ Thế	Cường	19/10/1980		Trưởng phòng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Dương Minh Châu	Tiếng Anh	9	33		Không trúng tuyển
8	012	Huỳnh Thị Kim	Chi		17/3/1981	Trưởng phòng	Phòng Hành chính, Tổng hợp thuộc Chi cục Thủy lợi	Tiếng Anh	19	33	68.5	Trúng tuyển
9	013	Lê Thành	Chung	23/02/1978		Bí thư Đảng ủy	Đảng ủy Xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu	Tiếng Anh	6	Vắng		Không trúng tuyển
10	014	Lê Thị Ngọc	Diễm		21/08/1980	Trưởng phòng	Phòng Văn hóa và Thông tin, TPTN	Tiếng Anh	13	Vắng		Không trúng tuyển
11	018	Hồ Khánh	Dung		18/12/1980	Phó Trưởng phòng	Phòng Công tác HĐND, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	Tiếng Anh	23	42	57	Trúng tuyển
12	019	Nguyễn Thị Thùy	Dung		12/05/1983	Phó Trưởng phòng	Phòng Hành chính - Tổ chức, Văn phòng UBND tỉnh	Tiếng Anh	24	51	69	Trúng tuyển
13	021	Nguyễn Trung	Dũng	07/10/1986		Phó Bí thư Đảng ủy	Đảng ủy xã Thạnh Tân, TP Tây Ninh	Tiếng Anh	7	38		Không trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
14	023	Vũ Tiến	Dũng	25/7/1982		Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý tài nguyên nước và khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường	Tiếng Anh	8	Vắng		Không trúng tuyển
15	024	Lê Hoàng	Duy	27/8/1980		Phó Trưởng phòng	Phòng Hành chính, Tổ chức Quản trị, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	Tiếng Anh	Vắng	Vắng		Không trúng tuyển
16	026	Nguyễn Thị Hạnh	Duyên		23/7/1983	Bí thư	Đảng ủy xã Chà Lã, huyện Dương Minh Châu	Tiếng Anh	20	44	66.5	Trúng tuyển
17	027	Nguyễn Thị Thủy	Dương		14/2/1977	Phó Trưởng phòng	Phòng Tư pháp Tân Châu	Tiếng Anh	6	Vắng		Không trúng tuyển
18	029	Lưu Trung	Đan	17/4/1979		Phó phòng	Phòng Tư pháp thành phố Tây Ninh	Tiếng Anh	10	34		Không trúng tuyển
19	030	Nguyễn Tấn	Đạt	26/4/1975		Bí thư Đảng ủy-Chủ tịch HĐND	Đảng ủy xã Tân Bình, TP Tây Ninh	Tiếng Anh	7	33		Không trúng tuyển
20	032	Lê Khắc	Điệp	10/4/1977		Bí thư	Đảng ủy xã Cầu Khởi, huyện Dương Minh Châu	Tiếng Anh	5	Vắng		Không trúng tuyển
21	033	Lê Quang	Định	09/11/1973		Phó Giám đốc	Sở Tài nguyên và Môi trường	Tiếng Anh	20	42	72.5	Trúng tuyển
22	034	Ngô Thị Rạng	Đông		09/4/1980	Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	Tiếng Anh	9	23		Không trúng tuyển
23	039	Đặng Thị Ngọc	Hà		09/6/1977	Chánh Văn phòng	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	Tiếng Anh	7	Vắng		Không trúng tuyển
24	040	Huỳnh Thị Thu	Hà		15/12/1980	Phó Chánh Văn phòng	Sở Khoa học và Công nghệ	Tiếng Anh	18	42	89	Trúng tuyển
25	044	Phạm Hồng Ngân	Hà		13/7/1986	Phó trưởng Phòng	Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tiếng Anh	16	40	80.5	Trúng tuyển
26	045	Huỳnh Thanh	Hải	24/4/1976		Trưởng phòng	Phòng GDDT thị xã Trảng Bàng	Miễn	M	38	54.5	Trúng tuyển
27	053	Tôn Nữ Ngọc	Hằng		20/10/1982	Trưởng phòng	Phòng Nội vụ Gò Dầu	Tiếng Anh	15	37	84.5	Trúng tuyển
28	055	Hồ Hải	Hiền	11/6/1974		Phó Chánh Văn Phòng	Ban Quản lý Khu kinh tế	Tiếng Anh	12	30		Không trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
29	057	Trần Ngọc	Hiền		08/9/1974	Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tiếng Anh	20	33	40	Không trúng tuyển
30	068	Võ Thành	Hưng	02/01/1985		Trưởng phòng	Phòng Thông tin, Báo chí và Xuất bản thuộc Sở Thông tin và Truyền thông	Tiếng Anh	27	37	88	Trúng tuyển
31	069	Lý Thị	Hương		25/5/1905	P.Trưởng phòng	Phòng Tư pháp, Thị xã Hòa Thành	Tiếng Anh	8	20		Không trúng tuyển
32	070	Nguyễn Thị Thu	Hương		1/11/1984	Trưởng phòng	Phòng Công tác HĐND VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	Tiếng Anh	18	42	64	Trúng tuyển
33	073	Phan Thị	Kiên		05/3/1986	Bí thư Đảng ủy	Xã Phước Trạch, huyện Gò Dầu	Tiếng Anh	14	Vắng		Không trúng tuyển
34	075	Đỗ Hoàng	Khải	07/06/1975		Bí thư	Đảng ủy xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu	Tiếng Anh	10	Vắng		Không trúng tuyển
35	077	Nguyễn Văn	Khanh	20/3/1969		Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo Hòa Thành	Tiếng Anh	5	36		Không trúng tuyển
36	079	Võ Quốc	Khánh	2/9/1983		Phó Trưởng Ban	Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh	Tiếng Anh	17	39	88	Trúng tuyển
37	082	Phan Uy	Khôi	15/08/1977		Phó Trưởng phòng - phụ trách	Phòng Quản trị tài vụ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Tiếng Anh	19	33	56	Trúng tuyển
38	087	Trần Thị Ly	Lan		22/10/1979	Trưởng phòng	Phòng Quản lý đô thị, TPTN	Tiếng Anh	8	30		Không trúng tuyển
39	089	Nguyễn Thị Gái	Liên		01/8/1984	Bí thư Đảng ủy	Xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu	Tiếng Anh	19	41	65.5	Trúng tuyển
40	090	Lê Thị Cẩm	Linh		22/2/1979	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Sở Xây dựng	Tiếng Anh	8	37		Không trúng tuyển
41	093	Võ Thị Thùy	Linh		13/10/1987	Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch, huyện Dương Minh Châu	Tiếng Anh	16	45	86	Trúng tuyển
42	096	Nguyễn Thanh	Long	11/7/1981		Chủ tịch	UBND phường Hiệp Ninh TPTN	Tiếng Anh	20	47	55.5	Trúng tuyển
43	097	Huỳnh Quan	Lộc	13/4/1972		Trưởng phòng	Phòng LD, TB & XH, thị xã Hòa Thành	Tiếng Anh	10	Vắng		Không trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
44	098	Lê Khắc	Lộc	29/07/1982		Trưởng phòng	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Tiếng Anh	18	32	77.5	Trúng tuyển
45	100	Phạm Tấn	Lợi	10/8/1969		Trưởng phòng	Phòng Lao động TB&XH, Tân Châu	Tiếng Anh	6	Vắng		Không trúng tuyển
46	101	Huỳnh Công	Luận	8/9/1973		Phó Chủ tịch	HĐND thị xã Hòa Thành	Tiếng Anh	11	42		Không trúng tuyển
47	104	Nguyễn Văn	Mạnh	10/5/1980		Giám đốc Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh (nguyên Chánh Văn phòng Sở)	Sở Nội vụ	Miễn	M	42	80	Trúng tuyển
48	106	Huỳnh Thị Thanh	Nam		23/4/1986	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp thuộc Sở Tài chính	Tiếng Anh	19	32	79.5	Trúng tuyển
49	108	Đào Thị Thanh	Nga		6/4/1983	Phó Trưởng ban Pháp chế	Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh	Tiếng Anh	12	36		Không trúng tuyển
50	109	Nguyễn Thị	Nga		26/01/1975	Chánh Văn phòng	Văn phòng Sở Tài chính	Tiếng Anh	18	43	14	Không trúng tuyển
51	110	Vũ Thị Thu	Nga		04/4/1986	Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý giá và công sản thuộc Sở Tài chính	Tiếng Anh	21	36	88	Trúng tuyển
52	111	Nguyễn Thanh	Nghị	15/12/1980		Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tây Ninh	Tiếng Anh	20	38	65	Trúng tuyển
53	112	Lê Chính	Nghĩa	15/02/1985		Chủ tịch UBND	UBND phường Trảng Bàng, Tây Ninh	Tiếng Anh	23	34	78	Trúng tuyển
54	113	Vương Trọng	Nghĩa	15/5/1980		Phó Trưởng phòng	Phòng quản lý quy hoạch và xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Tiếng Anh	8	27		Không trúng tuyển
55	114	Nguyễn Thị Kim	Ngọc		1/1/1984	Trưởng phòng	Phòng Nội vụ Tân Châu	Tiếng Anh	6	Vắng		Không trúng tuyển
56	117	Phạm Thị Ánh	Nguyệt		12/9/1984	Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ Hòa Thành	Tiếng Anh	15	47	69.5	Trúng tuyển
57	118	Huỳnh Thanh	Nhã	20/7/1980		Phó Trưởng Phòng	Phòng Nội vụ thành phố Tây Ninh	Tiếng Anh	7	Vắng		Không trúng tuyển
58	119	Lê Tuấn	Nhạc	12/10/1974		Trưởng phòng	Phòng Quản lý Xây dựng, Sở Xây dựng	Tiếng Anh	13	30		Không trúng tuyển
59	120	Dương Thành	Nhàn	27/2/1983		Trưởng phòng	Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	Tiếng Anh	18	40	76	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
60	124	Nguyễn Thị	Nhung		11/10/1982	Chủ tịch	Chủ tịch UBND xã Tân Đông, huyện Tân Châu	Tiếng Anh	20	47	73.5	Trúng tuyển
61	125	Phan Thị Tuyết	Nhung		16/03/1979	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Tiếng Anh	19	40	82	Trúng tuyển
62	127	Nguyễn Thị Kiều	Oanh		24/06/1977	Phó trưởng phòng	Phòng Công nghệ thông tin, Bưu chính và Viễn thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông	Tiếng Anh	24	38	90	Trúng tuyển
63	131	Trương Thị	Phú		05/12/1968	Phó Chủ tịch	UBND huyện Gò Dầu	Miễn	M	31	86	Trúng tuyển
64	134	Huỳnh Thị Thanh	Phương		12/11/1975	Phó Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo Hòa Thành	Tiếng Anh	20	39	64	Trúng tuyển
65	135	Trần Vũ Yến	Phương		4/11/1985	Phó Trưởng phòng	Phòng Công tác HDND, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	Tiếng Anh	18	36	25	Không trúng tuyển
66	136	Nguyễn Kim	Phượng		2/1/1981	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tiếng Anh	22	39	79	Trúng tuyển
67	137	Nguyễn Thị	Phượng		07/9/1974	Phó Chủ tịch	UBND huyện Tân Châu	Tiếng Anh	17	34	86	Trúng tuyển
68	140	Nguyễn Phạm Trí	Quang	1/1/1979		Phó Trưởng phòng	Phòng quản lý quy hoạch và xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Tiếng Anh	16	32	11	Không trúng tuyển
69	143	Hoàng Công	Quý	16/6/1983		Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ huyện Tân Biên	Tiếng Anh	16	39	76	Trúng tuyển
70	145	Nguyễn Chí	Sang	10/7/1976		Phó Trưởng phòng	Phòng LĐTĐ và XII, UBND huyện Tân Biên	Tiếng Anh	6	Vắng		Không trúng tuyển
71	146	Nguyễn Thị	Sang		20/03/1986	Phó Trưởng phòng	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Văn phòng UBND tỉnh	Tiếng Anh	17	34	86	Trúng tuyển
72	147	Trần Quang	Sang	28/10/1967		Phó Giám đốc	Sở Tài nguyên và Môi trường	Tiếng Anh	23	41	81	Trúng tuyển
73	149	Lê Anh	Tâm	07/9/1980		Phó Giám đốc Sở	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tiếng Anh	18	39	50	Trúng tuyển
74	150	Lý Minh	Tâm	29/10/1982		Chủ tịch UBND	UBND Phường IV thành phố Tây Ninh	Tiếng Anh	20	40	61	Trúng tuyển
75	151	Ngô Minh	Tân	27/02/1979		Phó trưởng phòng	Phòng Tổ chức, công chức - Viên chức Sở Nội vụ	Tiếng Anh	15	36	81	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
76	153	Đỗ Trung	Tín	5/2/1974		Phó Trưởng Phòng	Phòng Nội vụ, huyện Gò Dầu	Tiếng Anh	15	34	56	Trúng tuyển
77	156	Lưu Mạnh	Tú	4/5/1965		Trưởng phòng	Phòng Tư pháp thành phố Tây Ninh	Miễn	M	34	79	Trúng tuyển
78	160	Phan Nguyễn Thanh	Tuấn	08/7/1981		Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính đầu tư thuộc Sở Tài chính	Tiếng Anh	21	33	63	Trúng tuyển
79	163	Phạm Thanh	Tuyền		09/10/1985	Trưởng phòng	Phòng Nội chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Tiếng Anh	20	47	76	Trúng tuyển
80	165	Đào Thị Anh	Tuyết		12/12/1976	Phó Trưởng phòng	Phòng XD&PBPL, Sở Tư pháp	Tiếng Anh	19	58	81	Trúng tuyển
81	166	Nguyễn Ngọc	Thạch	24/4/1978		Phó Trưởng Phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo, huyện Gò Dầu	Tiếng Anh	9	Vắng		Không trúng tuyển
82	167	Hồ Hải	Thanh	9/5/1976		Phó trưởng Phòng	Phòng Quản lý Đầu tư công thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tiếng Anh	23	43	19	Không trúng tuyển
83	168	Mai Thị Kim	Thanh		18/3/1981	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên - Môi trường Tân Châu	Tiếng Anh	21	43	82	Trúng tuyển
84	170	Võ Thị	Thanh		12/5/1983	Chủ tịch	UBND xã An Thạnh, Bến Cầu	Tiếng Anh	6	37		Không trúng tuyển
85	174	Ngô Thị Phương	Thảo		7/12/1986	Phó Trưởng phòng	Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ	Tiếng Anh	18	44	50.5	Trúng tuyển
86	175	Phạm Văn	Thảo	28/3/1984		Bí thư Đảng ủy-Chủ tịch HĐND	Đảng ủy phường Ninh Thạnh, TP Tây Ninh	Tiếng Anh	11	49		Không trúng tuyển
87	177	Nguyễn Văn	Thắm	10/4/1968		Phó trưởng Phòng	Phòng Kỹ thuật an toàn Môi trường, Sở Công Thương	Tiếng Anh	5	28		Không trúng tuyển
88	183	Nguyễn Đăng	Thịnh	24/7/1989		Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch, Kỹ thuật thuộc Chi cục Thủy lợi	Tiếng Anh	19	43	59	Trúng tuyển
89	186	Võ Châu	Thông	22/12/1984		Phó Trưởng ban	Ban Tiếp công dân Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Tiếng Anh	9	Vắng		Không trúng tuyển
90	187	Nguyễn Thị Như	Thơ		10/2/1985	Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND-UBND huyện Tân Châu	Tiếng Anh	11	Vắng		Không trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
91	188	Lâm Huỳnh Kim	Thu		03/10/1976	Trưởng phòng	Phòng Quản lý ngân sách thuộc Sở Tài chính	Tiếng Anh	17	46	59	Trúng tuyển
92	190	Lưu Thị	Thu		10/8/1975	Phó Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tây Ninh	Tiếng Anh	18	36	73	Trúng tuyển
93	191	Phạm Vũ Nguyệt	Thu		18/10/1985	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp thuộc Sở Tài chính	Tiếng Anh	17	34	87	Trúng tuyển
94	193	Lê Thị Bích	Thuận		21/8/1984	Phó Chánh Văn phòng Sở	Văn phòng Sở thuộc Sở Thông tin và Truyền thông	Tiếng Anh	11	42		Không trúng tuyển
95	194	Nguyễn Minh	Thuận	15/6/1984		Bí Thư Đảng ủy	Phường An Tịnh Trảng Bàng	Tiếng Anh	20	43	85	Trúng tuyển
96	197	Hoàng Thị Thanh	Thúy		2/9/1984	Phó Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh	Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh	Tiếng Anh	11	Vắng		Không trúng tuyển
97	198	Nguyễn Thị Thanh	Thúy		06/9/1981	Trưởng phòng	Phòng Nội vụ thành phố Tây Ninh	Tiếng Anh	13	36		Không trúng tuyển
98	199	Nguyễn Việt Anh	Thư		17/10/1977	Trưởng phòng	Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp thuộc Sở Tài chính	Tiếng Anh	19	33	67	Trúng tuyển
99	200	Đặng Thủ	Thừa	6/10/1980		Phó Chủ tịch	UBND huyện Dương Minh Châu	Tiếng Anh	20	31	61	Trúng tuyển
100	203	Lê Thị Kiều	Trang		23/3/1976	Phó Chi cục trưởng, Phụ trách Chi cục	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và PTNT	Tiếng Anh	18	43	63	Trúng tuyển
101	204	Nguyễn Thị Thu	Trang		24/9/1983	Phó Trưởng phòng	Phòng HCTP&BTTP, Sở Tư pháp	Tiếng Anh	9	Vắng		Không trúng tuyển
102	206	Phạm Thị Kiều	Trang		1/2/1984	Phó Trưởng phòng	Phòng LĐTB&XH huyện Dương Minh Châu	Tiếng Anh	10	29		Không trúng tuyển
103	209	Đặng Chí	Trung	31/5/1980		Phó Chánh Văn phòng phụ trách Văn phòng	Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tiếng Anh	20	46	56	Trúng tuyển
104	211	Nguyễn Thanh	Trung	16/4/1981		Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Công tác Quốc hội	Phòng Công tác Quốc hội, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	Tiếng Anh	24	40	59	Trúng tuyển
105	214	Cao Thanh	Truyền	28/9/1972		Trưởng phòng	Phòng Nội vụ Hòa Thành	Tiếng Anh	9	Vắng		Không trúng tuyển
106	215	Trần Thông	Trực	22/4/1978		Trưởng phòng	Phòng QLĐT thị xã Trảng Bàng	Miễn	M	35	50	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
107	216	Nguyễn Trần Bảo	Trưởng	15/3/1984		Phó Trưởng phòng	Phòng quản lý tài nguyên và môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Tiếng Anh	18	42	87	Trúng tuyển
108	217	Phạm Kim	Uyên		08/3/1981	Chánh Văn phòng	VP HĐND và UBND Thành phố Tây Ninh	Tiếng Anh	13	Vắng		Không trúng tuyển
109	218	Nguyễn Hữu	Vân	22/03/1985		Chánh Văn phòng (nguyên Trưởng phòng)	Sở Y tế (Biên chế thuộc Phòng Hành chính -- Tổ chức, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)	Tiếng Anh	28	39	80	Trúng tuyển
110	219	Phạm Thị Thu	Vân		05/05/1979	Phó Chánh Văn phòng Sở, Phụ trách Văn phòng Sở	Văn phòng Sở thuộc Sở Thông tin và Truyền thông	Tiếng Anh	25	47	52	Trúng tuyển
111	221	Hồ Thanh	Vinh	24/5/1971		Phó Trưởng Phòng	Phòng Kinh tế Thành phố Tây Ninh	Tiếng Anh	9	30		Không trúng tuyển
112	222	Nguyễn Hữu	Vinh	18/8/1983		Chánh VP HĐND-UBND	Văn phòng HĐND-UBND thị xã Hòa Thành	Tiếng Anh	12	31		Không trúng tuyển
113	223	Nguyễn Nhật Lê	Vinh	7/10/1977		Phó Bí thư - Chủ tịch UBND	UBND Phường 2, TP Tây Ninh	Tiếng Anh	7	Vắng		Không trúng tuyển
114	225	Trần Quang	Vinh	14/02/1979		Phó Chi cục trưởng, Phụ trách Chi cục	Chi cục Thủy lợi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tiếng Anh	19	38	54	Trúng tuyển
115	226	Võ Văn Hoa	Vinh	19/11/1977		Bí thư	Đảng ủy xã Suối Dây, Tân Châu	Tiếng Anh	20	39	59	Trúng tuyển
116	228	Lê Huy	Vũ	02/12/1982		Chánh Thanh tra	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tiếng Anh	23	48	85	Trúng tuyển
II THĂNG HẠNG LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH II												
1	036	Phan Kim	Đồng	1/2/1981		Phó Giám đốc	Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường	Tiếng Anh	13	40		Không trúng tuyển
2	037	Vũ Anh	Đức	17/6/1978		Phó Giám đốc	Ban Quản lý Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tiếng Anh	24	43	53	Trúng tuyển
3	042	Nguyễn Thanh	Hà	20/7/1977		Giám đốc	Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố, UBND Thành phố Tây Ninh	Tiếng Anh	9	37		Không trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
4	091	Phan Thị Mỹ	Linh		08/6/1977	Giám đốc	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện Bến Cầu	Tiếng Anh	8	32		Không trúng tuyển
5	102	Lê Tấn	Lừa	15/04/1979		Phó Giám đốc	Cảng vụ đường thủy nội địa, Sở Giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh.	Miễn	M	42	57	Trúng tuyển
6	107	Trần Thái	Nam	12/12/1974		Phó Trưởng ban	Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen	Tiếng Anh	19	52	64	Trúng tuyển
7	115	Trần Thị Hồng	Ngọc		27/02/1987	Phó Giám đốc	Trung tâm Phát triển Quỹ đất Bến Cầu	Tiếng Anh	19	51	74.5	Trúng tuyển
8	139	Nguyễn Thành	Quan	13/11/1976		Phó Giám đốc	Ban QLDA ĐTXD tỉnh Tây Ninh	Tiếng Anh	17	40	69	Trúng tuyển
9	152	Nguyễn Hoàng	Tấn	27/9/1984		Giám đốc	Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung tỉnh Tây Ninh, Sở Thông tin và Truyền thông	Tiếng Anh	8	Vắng		Không trúng tuyển
10	157	Nguyễn Thị Mỹ	Tú		27/3/1982	Phó Giám đốc	Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh TN, Sở Nội vụ	Tiếng Anh	23	49	65	Trúng tuyển
11	172	Nguyễn Văn	Thanh	20/8/1980		Giám đốc	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, Sở Công Thương	Tiếng Anh	11	40		Không trúng tuyển
12	173	Lê Bình	Thanh	17/7/1969		Giám đốc	Cơ sở Cai nghiện ma túy, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tiếng Anh	15	31	50	Trúng tuyển
13	184	Lê Trường	Thọ	06/6/1972		Phó Giám đốc	Trung tâm Dịch vụ việc làm - Giáo dục nghề nghiệp Tây Ninh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tiếng Anh	17	32	63	Trúng tuyển
14	196	Nguyễn Thị Thanh	Thùy		15/10/1982	Phó Giám đốc	Trung tâm KC & XTTM, Sở Công Thương	Tiếng Anh	7	32		Không trúng tuyển
15	202	Đặng Thị Kim	Trang		29/12/1981	Phó Giám đốc	Trung tâm Công báo - Tin học thuộc VP Ủy ban nhân dân tỉnh	Tiếng Anh	23	38	36	Không trúng tuyển
16	208	Lê Khánh	Trình	17/08/1985		Phó Giám đốc	Trung tâm KC & XTTM, Sở Công Thương	Miễn	M	43	32	Không trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
17	210	Nguyễn Minh	Trung	20/12/1986		Giám đốc	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Dương Minh Châu	Tiếng Anh	15	42	73	Trúng tuyển
18	212	Nguyễn Thành	Trung	24/5/1985		Phó Giám đốc	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện Dương Minh Châu	Tiếng Anh	6	38		Không trúng tuyển
19	227	Đặng Xuân	Vũ	2/5/1968		Giám đốc	Trung tâm Dịch vụ việc làm - Giáo dục nghề nghiệp Tây Ninh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tiếng Anh	22	34	57	Trúng tuyển
20	229	Nguyễn Thị Ngọc	Vui		4/11/1980	Phó Giám đốc	Ban QLDA ĐTXD tỉnh Tây Ninh	Tiếng Anh	21	47	50	Trúng tuyển
III NÂNG NGẠCH LÊN KIỂM LÂM VIÊN CHÍNH												
1	020	Phan Thị	Dung		24/3/1988	Phó trưởng phòng	Phòng Quản lý, Bảo vệ và PTR, Chi cục Kiểm lâm	Tiếng Anh	14	45		Không trúng tuyển
2	083	Bùi Thị Lan	Khương		15/5/1972	Phó trưởng phòng	Phòng Hành chính, Tổng hợp, Chi cục Kiểm lâm	Tiếng Anh	11	29		Không trúng tuyển
3	129	Nguyễn Xuân	Phát	3/2/1971		Phó Đội trưởng	Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR - Chi cục Kiểm lâm	Tiếng Anh	26	26		Không trúng tuyển
4	130	Ha Na	Phi	13/2/1984		Phó Hạt trưởng-Phụ trách Hạt	Hạt Kiểm lâm liên huyện Châu Thành-Bến Cầu, Chi cục Kiểm lâm	Tiếng Anh	23	38	71	Trúng tuyển
5	142	Võ Minh	Quân	12/7/1971		Trưởng phòng	Phòng Hành chính, Tổng hợp, Chi cục Kiểm lâm	Tiếng Anh	7	25		Không trúng tuyển
6	155	Tạ Văn	Tĩnh	16/3/1969		Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Tân Châu, Chi cục Kiểm lâm	Tiếng Anh	8	25		Không trúng tuyển
7	158	Đàm Truyền Nghiêm	Tuấn	3/3/1973		Phó Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm liên huyện Châu Thành - Bến Cầu, Chi cục Kiểm lâm	Tiếng Anh	18	40	51	Trúng tuyển
8	171	Nguyễn Nhật	Thành	6/6/1972		Phó Hạt trưởng	Hạt Kiểm lâm huyện Tân Châu, Chi cục Kiểm lâm	Tiếng Anh	10	26		Không trúng tuyển
9	192	Lê Minh	Thuần	8/2/1965		Trưởng phòng	Phòng Quản lý, Bảo vệ và PTR, Chi cục Kiểm lâm	Miền	M	36	50	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
10	207	Võ Văn	Trí	30/5/1978		Phó Chi cục trưởng	Chi cục Kiểm lâm	Tiếng Anh	12	40		Không trúng tuyển
11	224	Nguyễn Thành	Vinh	25/6/1987		Phó Đội trưởng	Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR - Chi cục Kiểm lâm	Tiếng Anh	15	56	63	Trúng tuyển
IV NÂNG NGẠCH LÊN CHUYÊN VIÊN												
1	246	Nguyễn Thị	Cát		14/6/1989	Cán sự	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tiếng Anh	7	36		Không trúng tuyển
2	259	Lại Thị Anh	Đào		12/5/1987	Cán sự	Phòng VH TT, UBND huyện Hòa Thành	Tiếng Anh	11	44		Không trúng tuyển
3	278	Lương Thị Diệu	Hiền		14/12/1972	Cán sự	Văn phòng Sở LĐ-TB và XH	Tiếng Anh	6	Vắng		Không trúng tuyển
4	291	Phan Văn	Hở	15/12/1965		Cán sự	Phòng VH TT, UBND huyện Hòa Thành	Tiếng Anh	Vắng	Vắng		Không trúng tuyển
5	319	Lê Thị Kim	Loan		9/6/1905	Cán sự	Phòng LĐTB và XH, Tân Biên	Tiếng Anh	10	38		Không trúng tuyển
6	334	Nguyễn Thị Tuyết	Nga		22/1/1989	Cán sự	Văn phòng Sở Xây dựng	Tiếng Anh	9	35		Không trúng tuyển
7	345	Võ Hồng	Nhung		16/5/1991	Cán sự	VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	Tiếng Anh	10	Vắng		Không trúng tuyển
8	351	Nguyễn Thị Yến	Oanh		2/2/1979	Cán sự	Phòng LĐTBXH, UBND huyện Dương Minh Châu	Tiếng Anh	7	26		Không trúng tuyển
9	353	Huỳnh Văn	Phát	18/1/1972		Cán sự	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Dương Minh Châu	Tiếng Anh	16	Vắng		Không trúng tuyển
10	370	Huỳnh Tấn	Tài	05/02/1977		Cán sự	Phòng Tài chính - Kế hoạch, Tân biên	Tiếng Anh	14	35		Không trúng tuyển
11	371	Nguyễn Tấn	Tài	2/10/1983		Cán sự	Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND huyện Dương Minh Châu	Tiếng Anh	6	38		Không trúng tuyển
12	383	Tôn Nữ Ngọc	Tuyền		29/11/1985	Cán sự	Văn phòng HĐND và UBND huyện Hòa Thành	Miền	M	40	52	Trúng tuyển
13	387	Tạ Kim	Thạch		20/7/1982	Cán sự	Phòng Hành chính - Thanh tra thuộc Chi cục ATVSTP, Sở Y tế	Tiếng Anh	13	43		Không trúng tuyển
V THĂNG HẠNG LÊN CHUYÊN VIÊN												
1	243	Trần Phước	Bé	15/8/1985		Nhân viên	Ban QLDAĐT XD Tân Châu	Tiếng Anh	7	Vắng		Không trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
2	247	Nguyễn Thanh	Chung	13/11/1980		Viên chức	Trung tâm VH TT và TT Tân Biên	Tiếng Anh	6	38		Không trúng tuyển
3	249	Nguyễn Thị	Chung		5/6/1983	Cán sự	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh Châu Thành	Tiếng Anh	5	28		Không trúng tuyển
4	251	Nguyễn Ngọc	Diễm	19/12/1983		Chủ tịch	Hội Chữ thập đỏ huyện Tân Biên	Tiếng Anh	5	42		Không trúng tuyển
5	254	Phan Thị Phương	Duyên		10/8/1985	Phó Trưởng phòng	Trung tâm Văn hóa tỉnh, Sở Văn hóa, TTDL	Tiếng Anh	22	39	33	Không trúng tuyển
6	260	Huỳnh Tấn	Đạt	23/8/1977		Trưởng Bộ phận BT và GPMB	Trung tâm PIQĐ TP TPTN	Tiếng Anh	13	39		Không trúng tuyển
7	262	Nguyễn Khắc	Đồng	30/10/1988		Cán sự	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Châu Thành	Tiếng Anh	5	45		Không trúng tuyển
8	265	Nguyễn Tuấn	Giang	8/6/1990		Nhân viên	Ban QLDADTXD, Tân Châu	Tiếng Anh	3	Vắng		Không trúng tuyển
9	277	Lê Thị Thu	Hiền		15/10/1983	Cán sự	Phòng Tổ chức Hành chính, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tây Ninh	Tiếng Anh	13	32		Không trúng tuyển
10	279	Huỳnh Tấn	Hiệp	30/12/1984		Trưởng Bộ phận Kế hoạch - Tổng hợp	Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng DMC	Tiếng Anh	9	Vắng		Không trúng tuyển
11	296	Huỳnh Thị Thu	Hương		15/5/1985	viên chức	TT Phát triển quỹ đất Hòa Thành	Tiếng Anh	9	41		Không trúng tuyển
12	298	Lê Thị Cẩm	Hường		19/7/1987	Viên chức	Trung tâm PTQĐ TPTN	Tiếng Anh	13	34		Không trúng tuyển
13	300	Lê Tuấn	Kiệt	07/8/1972		Viên chức	Trung tâm VII, TT & TT Bến Cầu	Tiếng Anh	7	Vắng		Không trúng tuyển
14	302	Lê Trần Anh	Khoa	26/05/1984		Cán sự	Phòng Tổ chức Hành chính, TTYT thị xã Trảng Bàng	Tiếng Anh	25	41	6	Không trúng tuyển
15	303	Nguyễn Đăng	Khoa	3/4/1980		Viên chức	TT VH, TT & TT Gò Dầu	Tiếng Anh	15	35	50	Trúng tuyển
16	305	Võ Hoa	Lam		15/11/1987	Cán sự	Văn phòng BQL Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen	Tiếng Anh	24	55	60	Trúng tuyển
17	318	Đỗ Thị Hồng	Loan		10/11/1988	Cán sự	Phòng Hành chính, Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế xã hội tập trung, Sở Thông tin và truyền thông	Tiếng Anh	19	49	21	Không trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
18	337	Trần Thị Kim	Ngân		20/4/1983	Viên chức (Cán sự)	Cơ sở Cai nghiện ma túy, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tiếng Anh	7	Vắng		Không trúng tuyển
19	338	Huỳnh Mai Trọng	Nghĩa	01/04/1990		Cán sự	Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh	Tiếng Anh	10	39		Không trúng tuyển
20	342	Đặng Thị	Nguyệt		07/08/1978	Cán sự	Phòng Tổ chức Hành chính, Bệnh viện Phục Hồi chức năng tỉnh Tây Ninh	Tiếng Anh	9	34		Không trúng tuyển
21	346	Võ Thị Hồng	Nhung		20/8/1990	Cao đẳng CNTT	Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh	Tiếng Anh	15	47	50	Trúng tuyển
22	352	Phan Thị Kim	Pha		20/01/1987	Viên chức	Trung tâm VH,TT&TT Bến Cầu	Tiếng Anh	10	Vắng		Không trúng tuyển
23	354	Lâm Văn	Phong	24/10/1987		Cán sự	Văn phòng BQL Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen	Tiếng Anh	11	42		Không trúng tuyển
24	359	Trần Thị Trúc	Phương		9/6/1905	Phó Trưởng phòng	Trung tâm Phát triển quỹ đất; thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	Tiếng Anh	11	48		Không trúng tuyển
25	364	Phạm Bảo	Quốc	18/6/1988		Cán sự	Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	Tiếng Anh	15	40	50	Trúng tuyển
26	377	Phạm Mạnh	Tiến	21/5/1985		viên chức	TT Phát triển quỹ đất Hòa Thành	Tiếng Anh	12	40		Không trúng tuyển
27	379	Nguyễn Anh	Tú	22/09/1990		Cán sự	Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh	Tiếng Anh	18	37	65	Trúng tuyển
28	386	Vương Công	Ty	04/12/1985		Cán sự	Phòng Quản lý, Bảo vệ rừng, Ban Quản lý Vườn Quốc Gia Lò Gò Xa Mát	Tiếng Anh	8	Vắng		Không trúng tuyển
29	396	Đặng Công	Thiện	13/12/1982		Cán sự	Phòng Quản lý, Bảo vệ rừng, Ban Quản lý Vườn Quốc Gia Lò Gò Xa Mát	Tiếng Anh	8	Vắng		Không trúng tuyển
30	406	Nguyễn Thị Minh	Thương		05/12/1981	Cán sự	Văn phòng Đăng ký đất đai - CN thành phố Tây Ninh; thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	Tiếng Anh	21	43	51	Trúng tuyển
31	413	Đoàn Thanh	Trúc		20/05/1984	Cán sự	Phòng Tổ chức Hành chính, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh	Tiếng Anh	10	46		Không trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
32	416	Phạm Thị Thanh	Trúc		27/7/1984	Viên chức (Cán sự)	Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh Gò Dầu; Sở TNMT	Tiếng Anh	5	Vắng		Không trúng tuyển
33	418	Nguyễn Thị Vân	Vân		9/9/1991	Nhân viên	Ban QLĐAĐTXD, Tân Châu	Tiếng Anh	19	51	65	Trúng tuyển
34	428	Phan Ngọc Yến	Yến		10/03/1974	Cán sự	Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tây Ninh	Tiếng Anh	22	34	50	Trúng tuyển
VI NÂNG NGẠCH LÊN KIỂM LÂM VIÊN												
1	322	Ngô Chí Luận	Luận	09/12/1967		Kiểm lâm viên trung cấp	Hạt Kiểm lâm liên huyện huyện Châu Thành - Bến Cầu thuộc Chi cục Kiểm lâm	Tiếng Anh	10	23		Không trúng tuyển
2	402	Lê Thị Bích Thuận	Thuận		29/7/1971	Kiểm lâm viên trung cấp	Phòng Hành chính, Tổng hợp thuộc Chi cục Kiểm lâm	Tiếng Anh	4	21		Không trúng tuyển
3	410	Nguyễn Văn Trị	Trị	12/12/1966		Kiểm lâm viên trung cấp	Hạt Kiểm lâm huyện Tân Biên thuộc Chi cục Kiểm lâm	Tiếng Anh	Vắng	Vắng		Không trúng tuyển
VII NÂNG NGẠCH LÊN KẾ TOÁN VIÊN												
1	349	Huỳnh Như	Như		24/10/1979	Kế toán	Phòng Giáo dục và Đào tạo TPTN	Tiếng Anh	8	29		Không trúng tuyển
VIII THĂNG HẠNG LÊN KẾ TOÁN VIÊN												
1	232	Cao Thị An	An		12/9/1985	Kế toán	TIPT Ngô Gia Tự, Sở Giáo dục và Đào tạo	Tiếng Anh	11	43		Không trúng tuyển
2	233	Nguyễn Thị Thúy	An		18/2/1987	Kế toán	TH Bùi Thị Xuân, Hòa Thành	Tiếng Anh	9	42		Không trúng tuyển
3	234	Nguyễn Thị Thúy	An		6/9/1990	Kế toán viên cao đẳng	Trường TH Thị trấn Châu Thành	Tiếng Anh	Vắng	Vắng		Không trúng tuyển
4	235	Trần Thị Diễm	An		1/8/1986	Kế toán viên trung cấp	Trường mầm non Thái Dương-UBND Hòa Thành	Tiếng Anh	20	41	51	Trúng tuyển
5	236	Nguyễn Thị Tuyết	Anh		24/05/1988	Kế toán	MN Trung Vương, Châu Thành	Tiếng Anh	9	37		Không trúng tuyển
6	237	Phan Thị Tú	Anh		06/4/1987	Kế toán	Trường TH Nguyễn Đình Chiểu, Tân Biên	Tiếng Anh	4	34		Không trúng tuyển
7	238	Quách Thị Loan	Anh		7/5/1986	Kế toán viên trung cấp	MN 1/6, Thành phố Tây Ninh	Tiếng Anh	5	31		Không trúng tuyển
8	239	Võ Thiệu Duyên	Anh		31/12/1987	Kế toán	Trường MN Long Khánh, Bến Cầu	Tiếng Anh	7	Vắng		Không trúng tuyển
9	241	Phan Thị Hồng	Bạch		05/9/1988	Kế toán viên trung cấp	Trung tâm Phát triển quỹ đất, Thuộc STNMT	Tiếng Anh	8	45		Không trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
10	242	Lê Minh	Bằng	6/9/1984		Kế toán	TII Bạch Đằng, Hòa Thành	Tiếng Anh	12	46		Không trúng tuyển
11	244	Võ Thị Ngọc	Bích		12/6/1986	Kế toán	THCS Phước Vinh, Châu Thành	Tiếng Anh	2	36		Không trúng tuyển
12	245	Dương Văn	Bình	20/4/1988		Kế toán	Trường TH Tân Lập, Tân Biên	Tiếng Anh	7	27		Không trúng tuyển
13	248	Nguyễn Thị	Chung		29/2/1984	Kế toán	TH Đỗ Tấn Nhiên, Châu Thành	Tiếng Anh	7	19		Không trúng tuyển
14	250	Bùi Thị	Chường		15/5/1985	Kế toán	Trường TH Nguyễn Viết Xuân, Tân Châu	Tiếng Anh	6	23		Không trúng tuyển
15	252	Nguyễn Thị	Dung		20/5/1986	Kế toán	THCS Ninh Diên, Châu Thành	Tiếng Anh	8	34		Không trúng tuyển
16	253	Phạm Thanh	Duy		10/12/1988	Kế toán trung cấp	Phòng KHTC-TTYT Dương Minh Châu	Tiếng Anh	9	41		Không trúng tuyển
17	255	Nguyễn Thị Thủy	Dương		18/05/1986	Kế toán	TH Bàu Năng B, DMC	Tiếng Anh	8	20		Không trúng tuyển
18	256	Nguyễn Thị Thủy	Dương		02/3/1986	Kế toán	Trường MG Hoa Hồng, Tân Biên	Tiếng Anh	11	20		Không trúng tuyển
19	257	Trương Võ Thị Thủy	Dương		17/11/1989	Kế toán	Tiểu học Trường Mít B, DMC	Tiếng Anh	9	43		Không trúng tuyển
20	258	Vũ Thị	Dương		12/8/1983	Kế toán	MG Đồng Khởi, Châu Thành	Tiếng Anh	17	34	56	Trúng tuyển
21	261	Nguyễn Thành	Diệp		16/09/1985	Nhân viên kế toán	Trường TH Thanh Hòa, Trảng Bàng	Tiếng Anh	6	24		Không trúng tuyển
22	263	Nguyễn Thị Kim	Em		16/7/1985	Kế toán	MG Thành Long, Châu Thành	Tiếng Anh	12	37		Không trúng tuyển
23	264	Nguyễn Thị Hồng	Gám		02/01/1986	Kế toán	Trường TH Trà Vong B, Tân Biên	Tiếng Anh	6	34		Không trúng tuyển
24	267	Nguyễn Thị Trúc	Hà		03/02/1985	Kế toán	TH Phước Vinh B, Châu Thành	Tiếng Anh	8	22		Không trúng tuyển
25	269	Dương Thị	Hạnh		13/3/1985	Kế toán	Trường THCS Hòa Hiệp, Tân Biên	Tiếng Anh	6	30		Không trúng tuyển
26	270	Đỗ Bích	Hạnh		17/02/1984	Kế toán	THCS Trường Mít, DMC	Tiếng Anh	9	Vắng		Không trúng tuyển
27	271	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh		10/8/1988	Kế toán viên trung cấp	TH Cẩm An, Gò Dầu	Tiếng Anh	11	39		Không trúng tuyển
28	272	Phạm Thị	Hạnh		21/7/1984	Kế toán	Trường TH Nguyễn Bá Ngọc, Tân Biên	Tiếng Anh	7	48		Không trúng tuyển
29	273	Nguyễn Thị Phụng	Hằng		12/6/1987	Kế toán	MN Ong Vàng, Hòa Thành	Tiếng Anh	15	36	61	Trúng tuyển
30	274	Nguyễn Thị Thanh	Hằng		20/9/1988	Kế toán	MN Hương Dương, DMC	Tiếng Anh	12	41		Không trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
31	275	Trần Thị Khâ	Hân		23/3/1980	Kế toán viên trung cấp	THCS Võ Văn Kiệt, TPTN	Tiếng Anh	8	41		Không trúng tuyển
32	276	Mang Thu	Hiền		15/10/1986	Nhân viên kế toán	TH Phước Bình B, Trảng Bàng	Tiếng Anh	10	30		Không trúng tuyển
33	280	Hà Phương	Hiếu		4/8/1989	Nhân viên kế toán	TH An Hội, Trảng Bàng	Tiếng Anh	8	29		Không trúng tuyển
34	281	Lê Thị Huỳnh	Hiếu		17/01/1985	Kế toán	TH Nguyễn Văn Trỗi, Hòa Thành	Tiếng Anh	7	27		Không trúng tuyển
35	282	Nguyễn Chí	Hiếu	15/8/1987		Kế toán	TH Hoà Hội, Châu Thành	Tiếng Anh	6	26		Không trúng tuyển
36	283	Dàm Thị	Hoa		24/12/1986	Kế toán	THCS Phước Ninh, DMC	Tiếng Anh	5	Vắng		Không trúng tuyển
37	284	Lê Thị Kiều	Hoa		21/9/1987	Kế toán	Trường MG Thạnh Bắc, Tân Biên	Tiếng Anh	6	35		Không trúng tuyển
38	285	Lương Thị Kiều	Hoa		26/03/1984	Nhân viên kế toán	TH Ngô Văn Tô, Trảng Bàng	Tiếng Anh	9	37		Không trúng tuyển
39	286	Trương Thị Mỹ	Hoa		9/7/1986	Kế toán	Trường TH Tân Phong, Tân Biên	Tiếng Anh	7	33		Không trúng tuyển
40	287	Trần Thị Như	Hoà		20/6/1984	Kế toán	Cao đẳng Sư phạm TN, SGDĐT	Tiếng Anh	10	29		Không trúng tuyển
41	288	Lê Thị Kim	Hoài		17/12/1990	Kế toán trung cấp	Phòng TCHC-TTYT Dương Minh Châu	Tiếng Anh	7	35		Không trúng tuyển
42	289	Phạm Thị Ánh	Hồng		9/2/1986	Nhân viên kế toán	Trường TH An Hòa, Trảng Bàng	Tiếng Anh	5	38		Không trúng tuyển
43	290	Trần Thị Kim	Hồng		10/4/1985	Nhân viên kế toán	MG Hưng Thuận, Trảng Bàng	Tiếng Anh	9	31		Không trúng tuyển
44	292	Dương Thị	Huế		6/7/1987	Kế toán	TH Giồng Năn, Châu Thành	Tiếng Anh	Vắng	Vắng		Không trúng tuyển
45	293	Trần Thị Kim	Huệ		14/01/1983	Kế toán viên trung cấp	TH Trần Quốc Đại, Gò Dầu	Tiếng Anh	4	26		Không trúng tuyển
46	297	Nguyễn Thị Xuân	Hương		06/08/1984	Kế toán	TH Nguyễn Du, Hòa Thành	Tiếng Anh	8	Vắng		Không trúng tuyển
47	299	Trần Thị	Hường		10/3/1985	Kế toán	Trường THCS Lê Lợi, Tân Châu	Tiếng Anh	11	37		Không trúng tuyển
48	301	Võ Thủy	Kiều		18/10/1983	Kế toán	Trường TH Lương Định Của, Tân Châu	Tiếng Anh	15	33	60	Trúng tuyển
49	304	Nguyễn Thị	Khuyên		28/7/1987	Kế toán	THPT Tân Đông, SGDDT	Tiếng Anh	26	46	50	Trúng tuyển
50	306	Võ Thị	Lam		19/8/1986	Kế toán	Trường THCS Thị Trần Tân Biên	Tiếng Anh	18	29		Không trúng tuyển
51	307	Nguyễn Thị	Lan		14/7/1987	Kế toán	Trường MG Tân Đông, Tân Châu	Tiếng Anh	17	42	65	Trúng tuyển
52	308	Dương Thị	Lâm		19/12/1985	Kế toán	Phòng Tài chính kế toán - TTYT Gò Dầu	Tiếng Anh	7	18		Không trúng tuyển
53	309	Đặng Thị	Lâm		25/4/1986	Kế toán	Trường MG Sơn Ca, Tân Biên	Tiếng Anh	25	42	58	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
54	310	Mai Thị Kim	Liên		29/8/1985	Kế toán viên trung cấp	Trường mầm non Thái Chánh-UBND TP.TN	Tiếng Anh	11	39		Không trúng tuyển
55	311	Dương Kim	Liên		17/10/1985	Kế toán	MN Ánh Sao, Hòa Thành	Tiếng Anh	8	30		Không trúng tuyển
56	312	Đặng Thị Mỹ	Linh		13/6/1982	Kế toán	TH Phạm Hùng, Hòa Thành	Tiếng Anh	7	26		Không trúng tuyển
57	313	Đỗ Trần Xuân	Linh		8/8/1988	Nhân viên kế toán	Trường TH An Phú, Trảng Bàng	Tiếng Anh	5	32		Không trúng tuyển
58	314	Hồng Thị Thủy	Linh		3/4/1985	Kế toán	TH Ngô Thất Sơn, Châu Thành	Tiếng Anh	9	23		Không trúng tuyển
59	315	Huỳnh Thị Thủy	Linh		15/3/1988	Kế toán	TH Nguyễn Văn Trỗi, Châu Thành	Tiếng Anh	17	35	67	Trúng tuyển
60	316	Lê Yến	Linh		15/12/1985	Kế toán viên trung cấp	TH Hoàng Diệu, TPTN	Tiếng Anh	11	32		Không trúng tuyển
61	317	Trần Thị Thuý	Linh		24/3/1983	Kế toán viên trung cấp	MN Tuổi Ngọc, TPTN	Tiếng Anh	12	30		Không trúng tuyển
62	321	Lê Thị	Lụa		21/02/1987	Kế toán	Trường MG Tân Lập, Tân Biên	Tiếng Anh	12	33		Không trúng tuyển
63	323	Nguyễn Thị	Lục		27/7/1980	Kế toán viên trung cấp	TH Kim Đồng, TP TN	Tiếng Anh	8	26		Không trúng tuyển
64	324	Hoàng Thị Tuyết	Mai		17/2/1987	Kế toán	MG Long Vĩnh, Châu Thành	Tiếng Anh	16	38	54	Trúng tuyển
65	325	Ngô Trần Ngọc	Minh		6/5/1984	Kế toán	Trường THCS An Cơ, Châu Thành	Tiếng Anh	17	33	61	Trúng tuyển
66	326	Trần Thị Tuyết	Minh		18/02/1985	Kế toán viên trung cấp	THCS Thanh Phước, Gò Dầu	Tiếng Anh	18	47	63	Trúng tuyển
67	327	Nguyễn Thảo	My		19/10/1985	Kế toán	THCS Thái Bình, Châu Thành	Tiếng Anh	22	43	60	Trúng tuyển
68	328	Huỳnh Thị Ru	Ny		05/10/1986	Kế toán	THCS Phước Minh, DMC	Tiếng Anh	13	Vắng		Không trúng tuyển
69	329	Trần Thị Hồng	Nga		4/1/1986	Nhân viên kế toán	TH Đặng Thị Hiệt, Trảng Bàng	Tiếng Anh	10	19		Không trúng tuyển
70	330	Đào Thị	Nga		30/4/1977	Kế toán	Mầm non xã Phan, Dương Minh Châu	Tiếng Anh	7	32		Không trúng tuyển
71	332	Lưu Thị	Nga		1/1/1982	Kế toán	TH Phạm Tự Diễm, Châu Thành	Tiếng Anh	8	25		Không trúng tuyển
72	333	Nguyễn Thị Như	Nga		21/7/1977	Kế toán	THPT Tân Châu, Sở Giáo dục và Đào tạo	Tiếng Anh	2	Vắng		Không trúng tuyển
73	336	Đặng Thủy	Ngân		1/1/1989	Nhân viên kế toán	TH Vàm Trảng, Trảng Bàng	Tiếng Anh	13	28		Không trúng tuyển
74	339	Trần Văn	Ngọc	25/5/1983		Kế toán	THCS Biên Giới, Châu Thành	Tiếng Anh	Vắng	Vắng		Không trúng tuyển
75	340	Vô Mỹ	Ngọc		14/04/1987	Nhân viên kế toán	Trường TH Tân Thuận, Trảng Bàng	Tiếng Anh	8	22		Không trúng tuyển
76	343	Dương Hồng	Nhung		04/5/1981	Kế toán	Tiểu học Bàu Năng A, Dương Minh Châu	Tiếng Anh	15	33	60	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
77	344	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung		10/8/1987	Kế toán	THI Tủa Hai, Châu Thành	Tiếng Anh	16	37	64	Trúng tuyển
78	347	Trần Thị Thanh	Nhung		10/4/1986	Kế toán	Trường THCS Long Khánh, Bến Cầu	Tiếng Anh	21	35	69	Trúng tuyển
79	348	Hồ Thế	Nhuy		12/6/1988	Nhân viên kế toán	THCS Phước Bình B, Trảng Bàng	Tiếng Anh	8	35		Không trúng tuyển
80	355	Nguyễn Thị Hồng	Phúc		17/5/1985	Kế toán	TH Nguyễn Đình Chiểu, Hòa Thành	Tiếng Anh	10	47		Không trúng tuyển
81	356	Trịnh Thị Trang	Phục		12/6/1984	Kế toán	Trường TH Thạnh Bình A, Tân Biên	Tiếng Anh	9	34		Không trúng tuyển
82	357	Phan Thị Mỹ	Phụng		7/3/1984	Kế toán	THCS Trường Hòa, Hòa Thành	Tiếng Anh	9	34		Không trúng tuyển
83	360	Đỗ Thị Kim	Phượng		24/8/1985	Kế toán	TH Đoàn Thị Điểm, Hòa Thành	Tiếng Anh	5	29		Không trúng tuyển
84	361	Nguyễn Thị	Phượng		08/12/1986	Kế toán	TH Bình Phong, Châu Thành	Tiếng Anh	24	39	77	Trúng tuyển
85	363	Bùi Thị	Quý		4/4/1985	Kế toán viên trung cấp	TH Lê Văn Tám, Thành phố Tây Ninh	Tiếng Anh	9	45		Không trúng tuyển
86	365	Nguyễn Thị	Quý		7/2/1992	Kế toán cao đẳng	Phòng TCKT-Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	Tiếng Anh	7	34		Không trúng tuyển
87	366	Nguyễn Xuân	Quý		30/07/1988	Nhân viên kế toán	THCS Gia Lộc, Trảng Bàng	Tiếng Anh	9	29		Không trúng tuyển
88	367	Trần Thị Kim	Quyên		22/01/1987	Kế toán viên trung cấp	TH Phước Đức, Gò Dầu	Tiếng Anh	10	20		Không trúng tuyển
89	368	Nguyễn Thanh	Sang	27/12/1986		Kế toán	Trường THCS Trà Vong, Tân Biên	Tiếng Anh	15	43	52	Trúng tuyển
90	369	Đinh Đức	Tài	9/7/1986		Kế toán trung cấp	Phòng Tài chính kế toán-Bệnh viện đa khoa tỉnh	Tiếng Anh	9	31		Không trúng tuyển
91	372	Hoàng Thị	Tâm		11/2/1990	Kế toán	TH An Cơ Châu Thành	Tiếng Anh	13	38		Không trúng tuyển
92	373	Nguyễn Thị	Tâm		14/5/1988	Kế toán	Trường TH Thanh Xuân, Tân Biên	Tiếng Anh	9	38		Không trúng tuyển
93	374	Nguyễn Phước	Tấn	1/1/1982		Kế toán	TH Châu Văn Liêm, Hòa Thành	Tiếng Anh	11	Vắng		Không trúng tuyển
94	375	Ngô Thị Kim	Tiến		29/3/1981	Kế toán viên trung cấp	THCS Lê Văn Thới, Gò Dầu	Tiếng Anh	5	34		Không trúng tuyển
95	376	Nguyễn Thị Hồng	Tiến		04/10/1987	Kế toán trung cấp	Phòng KHTC-Trung tâm Kiểm dịch Y tế quốc tế	Tiếng Anh	9	44		Không trúng tuyển
96	378	Đào Thị Kiều	Tiến		22/8/1987	Kế toán	TH Nguyễn Viết Xuân, Hòa Thành	Tiếng Anh	13	28		Không trúng tuyển
97	381	Nguyễn Minh	Tuấn	15/12/1985		Kế toán	Trường MG Long Phước, Bến Cầu	Tiếng Anh	8	29		Không trúng tuyển
98	382	Nguyễn Thị Lệ	Tuyền		30/10/1984	Kế toán	TH Nguyễn Thị Minh Khai, Hòa Thành	Tiếng Anh	9	52		Không trúng tuyển
99	384	Võ Ngọc Minh	Tuyền		01/01/1985	Kế toán	Trường mầm non Hoa Nắng Hòa Thành	Tiếng Anh	6	25		Không trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
100	385	Lê Thị Ngọc	Tuyền		24/04/1985	Nhân viên kế toán	TH Đặng Văn Trước, Trảng Bàng	Tiếng Anh	7	24		Không trúng tuyển
101	388	Lâm Hải	Thanh		21/7/1989	Kế toán	Trường THCS Thạnh Bắc, Tân Biên	Tiếng Anh	9	36		Không trúng tuyển
102	389	Lưu Thị Phương	Thanh		24/4/1989	Kế toán	MN Bến Củi, Dương Minh Châu	Tiếng Anh	12	39		Không trúng tuyển
103	390	Nguyễn Hồng	Thảo		25/10/1985	Kế toán	THCS Hòa Hội, Châu Thành	Tiếng Anh	7	26		Không trúng tuyển
104	391	Nguyễn Phạm Hồ	Thảo		29/1/1988	Kế toán	Trường MG Tân Phong, Tân Biên	Tiếng Anh	6	34		Không trúng tuyển
105	393	Trịnh Thị Phương	Thảo		2/1/1985	Kế toán viên trung cấp	Trường THCS Nguyễn Văn Linh- UBND Thành phố Tây Ninh	Tiếng Anh	5	Vắng		Không trúng tuyển
106	394	Võ Thị Phương	Thảo		21/05/1988	Nhân viên kế toán	MN Rạng Đông, Trảng Bàng	Tiếng Anh	9	31		Không trúng tuyển
107	395	Trần Thị	Thích		31/10/1987	Kế toán	Tiểu học Phước Ninh, Dương Minh Châu	Tiếng Anh	15	37	54	Trúng tuyển
108	397	Nguyễn Thị Kim	Thoa		13/12/1988	Kế toán	Trường MN Hoa Mai, Tân Biên	Tiếng Anh	5	31		Không trúng tuyển
109	398	Nguyễn Thị Kim	Thoa		5/3/1988	Kế toán	Trường TH Thạnh Tây A, Tân Biên	Tiếng Anh	10	31		Không trúng tuyển
110	399	Phạm Thị Kim	Thoa		20/12/1986	Kế toán	Mầm non Phước Minh, Dương Minh Châu	Tiếng Anh	9	28		Không trúng tuyển
111	400	Hồ Kim	Thoại		22/08/1986	Kế toán viên trung cấp	THCS Nguyễn Thị Bé, Gò Dầu	Tiếng Anh	8	50		Không trúng tuyển
112	401	Hồ Thị	Thu		20/2/1985	Kế toán	Trường TH Suối Ngô A, Tân Châu	Tiếng Anh	6	37		Không trúng tuyển
113	404	Trương Thị Cẩm	Thúy		22/7/1987	Kế toán	Trường TH Thạnh Bình B, Tân Biên	Tiếng Anh	12	47		Không trúng tuyển
114	405	Hồ Văn	Thương	10/03/1992		Kế toán	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng thị xã Hòa Thành	Tiếng Anh	19	52	73	Trúng tuyển
115	407	Đỗ Thu	Trang		18/10/1987	Kế toán	TH Cầu Khởi B, Dương Minh Châu	Tiếng Anh	12	47		Không trúng tuyển
116	408	Lê Thị Thùy	Trang		20/11/1986	Kế toán	THCS Võ Văn Truyen, Châu Thành	Tiếng Anh	17	36	66	Trúng tuyển
117	409	Vũ Thị Thu	Trang		12/8/1987	Kế toán	Trường MN Tân Hòa, Tân Châu	Tiếng Anh	22	33	60	Trúng tuyển
118	412	Nguyễn Thị Huế	Trình		15/02/1985	Kế toán	Trường MN Tân Khai, Tân Biên	Tiếng Anh	10	37		Không trúng tuyển
119	414	Nguyễn Hồ Minh Thanh	Trúc		21/02/1986	Kế toán	THCS Chà Là, Dương Minh Châu	Tiếng Anh	10	29		Không trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
120	415	Nguyễn Huỳnh Thanh	Trúc		24/7/1988	Kế toán	TH Trần Quốc Toàn, Hòa Thành	Tiếng Anh	13	35		Không trúng tuyển
121	419	Phạm Thị Hồng	Vân		12/07/1984	Kế toán viên trung cấp	Phòng Hành chính, Trung tâm Giám sát, điều hành kinh tế, xã hội tập trung, Sở Thông tin và truyền thông	Tiếng Anh	18	49	61	Trúng tuyển
122	420	Phùng Thị	Vân		21/1/1984	Kế toán	TH Nguyễn Lương Bằng, Hòa Thành	Tiếng Anh	12	Vắng		Không trúng tuyển
123	421	Phạm Thị Tường	Vi		26/4/1986	Kế toán	MN Tân Thành, Tân Châu	Tiếng Anh	16	20		Không trúng tuyển
124	422	Phạm Thị	Xinh		18/02/1985	Kế toán	Trường TH Thạnh Bắc A, Tân Biên	Tiếng Anh	15	33	56	Trúng tuyển
125	423	Trần Thị Hồng	Xuân		20/7/1988	Kế toán	MN Suối Đá, Dương Minh Châu	Tiếng Anh	17	44	51.5	Trúng tuyển
126	424	Trương Thị Yến	Xuân		22/06/1990	Nhân viên kế toán	TH Trảng Bàng, Trảng Bàng	Tiếng Anh	6	36		Không trúng tuyển
127	425	Phạm Hồng	Xuyến		10/9/1987	Kế toán	THCS Hoà Thạnh, Châu Thành	Tiếng Anh	15	37	58	Trúng tuyển
128	426	Dương Thị	Yến		10/4/1987	Nhân viên kế toán	Trường THCS Gia Bình, Trảng Bàng	Tiếng Anh	19	30	58	Trúng tuyển
129	427	Nguyễn Thị	Yến		29/8/1983	Kế toán	TH Bến Sỏi, Châu Thành	Tiếng Anh	23	21		Không trúng tuyển
130	429	Trần Thị Ngọc	Yến		2/5/1988	Nhân viên kế toán	MG Bông Hồng, Trảng Bàng	Tiếng Anh	13	39		Không trúng tuyển

Tổng cộng: 328 trường hợp

**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ KỲ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC, THĂNG HẠNG CHỨC DANH
NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC TỈNH TÂY NINH NĂM 2023
(KHỐI ĐẢNG, ĐOÀN THỂ TÂY NINH)**

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I NÂNG NGẠCH LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH												
1	003	Châu Ngọc	Bích		09/01/1986	Chánh Văn phòng Huyện ủy	Huyện ủy Dương Minh Châu	Tiếng Anh	8	Vắng		Không đạt
2	007	Đỗ Tài	Công	6/2/1982		Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Dương Minh Châu	Liên đoàn Lao động tỉnh	Tiếng Anh	10	Vắng		Không đạt
3	008	Võ Thành	Công	22/3/1975		Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy đồng thời là Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện Tân Châu	Huyện ủy Tân Châu	Tiếng Anh	5	Vắng		Không đạt
4	016	Nguyễn Đình	Du	13/10/1986		Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Chánh Văn phòng Huyện ủy	Huyện ủy Tân Châu	Tiếng Anh	11	Vắng		Không đạt
5	017	Đỗ Thị Thuý	Dung		31/12/1980	Trưởng Ban Tuyên giáo - Chính sách luật pháp	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Tiếng Anh	16	32	70	Đạt
6	022	Trần Anh	Dũng	21/7/1970		Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	Thành ủy Tây Ninh	Tiếng Anh	7	Vắng		Không đạt
7	025	Võ Hoàng	Duy	20/1/1980		Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Chánh Văn phòng Huyện ủy Tân Biên	Huyện ủy Tân Biên	Tiếng Anh	8	Vắng		Không đạt
8	028	Phan Thị Thuý	Dương		1/10/1981	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh	Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh	Tiếng Anh	10	Vắng		Không đạt
9	031	Lê Huỳnh Hải	Đặng	20/01/1983		Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Chủ tịch Liên đoàn Lao động thị xã Hoà Thành	Liên đoàn Lao động tỉnh	Tiếng Anh	9	Vắng		Không đạt

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
10	035	Trần Nhật	Đông	06/4/1981		Trưởng Ban Kinh tế Xã hội, Trung tâm Hỗ trợ nông dân	Hội Nông dân tỉnh	Tiếng Anh	11	Vắng		Không đạt
11	046	Ngô Thanh	Hải		22/10/1972	Trưởng Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước - Dân tộc, tôn giáo	Ban Dân vận Tỉnh uỷ	Tiếng Anh	11	Vắng		Không đạt
12	048	Nguyễn Huỳnh Ninh	Hải	18/4/1983		Trưởng Phòng Hành chính - Lưu trữ	Văn phòng Tỉnh uỷ	Tiếng Anh	21	35	91.5	Đạt
13	049	Trần Hoàng	Hải	19/7/1979		Trưởng Phòng Tuyên truyền, Báo chí, Xuất bản	Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ	Tiếng Anh	11	26		Không đạt
14	050	Võ Thị	Hạnh		29/5/1978	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã Hoà Thành	Thị uỷ Hoà Thành	Tiếng Anh	9	Vắng		Không đạt
15	060	Trần Trung	Hiếu	6/9/1983		Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Chánh Văn phòng Thị uỷ Hoà Thành	Thị uỷ Hoà Thành	Tiếng Anh	15	47	89	Đạt
16	061	Lê Thanh	Hoà	22/4/1982		Trưởng Phòng Lý luận Chính trị - Lịch sử Đảng	Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ	Tiếng Anh	18	43	67	Đạt
17	064	Đoàn Thị	Hồng		18/8/1990	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Trưởng Ban Tổ chức - Kiểm tra Tỉnh đoàn	Tỉnh đoàn Tây Ninh	Tiếng Anh	18	46	91.5	Đạt
18	065	Lê Thị Thu	Hồng		1/9/1972	Trưởng Phòng Quản trị	Văn phòng Tỉnh uỷ	Tiếng Anh	13	Vắng		Không đạt
19	076	Nguyễn Tuấn	Khanh	30/4/1986		Trưởng Phòng Tổ chức - Cán bộ	Ban Tổ chức Tỉnh uỷ	Tiếng Anh	7	Vắng		Không đạt
20	081	Lê Văn	Khôi	16/12/1971		Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Gò Dầu	Liên đoàn Lao động tỉnh	Tiếng Anh	8	26		Không đạt
21	085	Nguyễn Văn	Lam	20/9/1969		Ủy viên Ban Thường vụ Thị uỷ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thị uỷ Trảng Bàng	Thị uỷ Trảng Bàng	Tiếng Anh	8	Vắng		Không đạt
22	086	Nguyễn Thị Tuyết	Lan		06/11/1970	Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Tân Châu	Liên đoàn Lao động tỉnh	Tiếng Anh	6	Vắng		Không đạt
23	088	Lê Thành	Lâm	7/2/1974		Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, Chánh Văn phòng Thành uỷ Tây Ninh	Thành uỷ Tây Ninh	Tiếng Anh	9	Vắng		Không đạt

TT	báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức đanh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
24	092	Trần Nguyễn Thủy	Linh		05/12/1987	Chánh Văn phòng Thị ủy	Thị ủy Trảng Bàng	Tiếng Anh	20	41	88.5	Đạt
25	094	Huỳnh Thị Phương	Loan		5/9/1982	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Gò Dầu	Huyện ủy Gò Dầu	Tiếng Anh	8	Vắng		Không đạt
26	095	Nguyễn Thị Kim	Loan		16/5/1983	Trưởng Ban Gia đình xã hội - Kinh tế	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Tiếng Anh	9	Vắng		Không đạt
27	103	Nguyễn Thị Trúc	Mai		20/5/1987	Phó Bí thư Tỉnh đoàn	Tỉnh đoàn Tây Ninh	Tiếng Anh	9	Vắng		Không đạt
28	105	Kim Thị	Minh		22/5/1981	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Tiếng Anh	7	Vắng		Không đạt
29	121	Nguyễn Thị	Nhàn		29/2/1972	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Châu Thành	Huyện ủy Châu Thành	Tiếng Anh	10	Vắng		Không đạt
30	126	Huỳnh Thị Kim	Oanh		6/1/1979	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Tây Ninh	Thành ủy Tây Ninh	Tiếng Anh	7	Vắng		Không đạt
31	128	Nguyễn Thủy	Oanh		1/11/1978	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh	Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh	Tiếng Anh	26	25		Không đạt
32	132	Lê Hữu	Phúc	30/12/1981		Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện	Huyện ủy Tân Châu	Tiếng Anh	19	45	80.5	Đạt
33	133	Huỳnh Thị Mỹ	Phương		20/7/1988	Ủy viên Ban Thường vụ, Chánh Văn phòng Tỉnh đoàn	Tỉnh đoàn Tây Ninh	Tiếng Anh	18	48	79	Đạt
34	138	Nguyễn Thị	Phượng		11/9/1972	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Bến Cầu	Huyện ủy Bến Cầu	Tiếng Anh	6	Vắng		Không đạt
35	141	Nguyễn Thái	Quân	15/8/1980		Trưởng Phòng Hành chính - Đoàn thể và các Hội	Ban Dân vận Tỉnh ủy	Tiếng Anh	15	31	50	Đạt
36	144	Đặng Thị Hồng	Sa		23/4/1983	Ủy viên Ban Thường vụ, Chánh Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh	Liên đoàn Lao động tỉnh	Tiếng Anh	7	Vắng		Không đạt

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
37	148	Huỳnh Trung	Tài	24/6/1984		Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện	Huyện ủy Dương Minh Châu	Tiếng Anh	8	Vắng		Không đạt
38	154	Phạm Văn	Tín	20/4/1968		Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Dương Minh Châu	Huyện ủy Dương Minh Châu	Tiếng Anh	8	Vắng		Không đạt
39	162	Lê Thị	Tuyển		1/10/1971	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Bến Cầu	Huyện ủy Bến Cầu	Tiếng Anh	11	Vắng		Không đạt
40	164	Nguyễn Thị Kim	Tuyển		07/11/1982	Chánh Văn phòng Huyện ủy	Huyện ủy Bến Cầu	Tiếng Anh	18	47	86	Đạt
41	176	Trang Hồng	Thào		5/7/1975	Chủ tịch Công đoàn Ngành Nông nghiệp và PTNT	Liên đoàn Lao động tỉnh	Tiếng Anh	8	35		Không đạt
42	179	Phạm Minh	Thắng	10/3/1969		Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Tây Ninh	Thành ủy Tây Ninh	Tiếng Anh	6	Vắng		Không đạt
43	181	Phạm Thành	Thêm	27/10/1973		Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Châu Thành	Liên đoàn Lao động tỉnh	Tiếng Anh	7	23		Không đạt
44	195	Trần Thị Thanh	Thúy		6/10/1982	Trưởng Ban Văn phòng - Xây dựng Hội	Hội Nông dân tỉnh	Tiếng Anh	15	35	79	Đạt
45	201	Nguyễn Văn	Thượng	16/11/1974		Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Tân Châu	Huyện ủy Tân Châu	Tiếng Anh	8	Vắng		Không đạt
46	205	Trịnh Thị Như	Trang		6/9/1989	Phó Bí thư Tỉnh đoàn	Tỉnh đoàn Tây Ninh	Tiếng Anh	11	36		Không đạt
47	213	Nguyễn Văn	Trung	14/6/1965		Phó Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy	Ban Dân vận Tỉnh ủy	Miễn	M	20		Không đạt
48	230	Lê Thụy Phương	Vy		08/8/1980	Trưởng Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Tiếng Anh	25	44	81	Đạt
49	231	Nguyễn Văn	Vy	8/12/1968		Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Tiếng Anh	23	28		Không đạt

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
II THĂNG HẠNG LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH												
1	066	Nguyễn Thị Phương	Hồng		29/12/1974	Trưởng Phòng Hành chính - Trữ sự	Báo Tây Ninh	Tiếng Anh	10	38		Không đạt
2	182	Đinh Hữu	Thiện	30/8/1972		Trưởng Phòng Báo điện tử - Trữ liệu	Báo Tây Ninh	Tiếng Anh	12	40		Không đạt
III THĂNG HẠNG LÊN GIÁNG VIÊN CHÍNH												
1	041	Lê Thị Thuý	Hà		19/3/1973	Phó trưởng Khoa Xây dựng Đảng	Trường Chính trị tỉnh	Tiếng Anh	10	Vắng		Không đạt
2	071	Trần Ngọc	Hương		25/9/1983	Phó trưởng Khoa Nhà nước - Pháp luật	Trường Chính trị tỉnh	Tiếng Anh	12	Vắng		Không đạt
3	074	Mai Tuấn	Kiệt	28/6/1980		Phó trưởng Khoa Nhà nước - Pháp luật	Trường Chính trị tỉnh	Tiếng Anh	10	Vắng		Không đạt
4	084	Phạm Thị Cẩm	Lài		25/10/1984	Phó trưởng Khoa Xây dựng Đảng	Trường Chính trị tỉnh	Tiếng Anh	9	Vắng		Không đạt
5	180	Nguyễn Hồng	Thật	14/1/1981		Phó trưởng Khoa Lý luận cơ sở	Trường Chính trị tỉnh	Tiếng Anh	10	Vắng		Không đạt
6	189	Lê Tuấn	Thu	8/3/1982		Giảng viên kiêm nhiệm Phòng Tổ chức, Hành chính, Thông tin, Trữ liệu	Trường Chính trị tỉnh	Tiếng Anh	6	Vắng		Không đạt
IV NÂNG NGẠCH LÊN CHUYÊN VIÊN												
1	240	Trương Hải	Ấu	3/6/1983		Ủy viên Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện Dương Minh Châu	Huyện uỷ Dương Minh Châu	Tiếng Anh	8	Vắng		Không đạt
2	268	Trần Thanh	Hải	19/4/1979		Phó Chủ tịch Hội Nông dân Thành phố	Thành uỷ Tây Ninh	Tiếng Anh	4	27		Không đạt
3	294	Đinh Văn	Hùng	21/4/1977		Ủy viên Thường vụ, Chuyên viên cao đẳng Liên đoàn Lao động huyện Gò Dầu	Liên đoàn Lao động tỉnh	Tiếng Anh	9	35		Không đạt
4	331	Hà Thị Phương	Nga		27/1/1985	Cán sự Phòng Khoa giáo - Văn hoá Văn nghệ	Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ	Tiếng Anh	7	36		Không đạt
5	335	Phạm Thị Kiều	Nga		10/9/1981	Cán sự Hội Cựu Chiến binh tỉnh	Hội Cựu Chiến binh tỉnh	Tiếng Anh	7	28		Không đạt
6	341	Trương Hồng	Nguyễn	17/6/1985		Cán sự Ban Dân vận Huyện uỷ Gò Dầu	Huyện uỷ Gò Dầu	Tiếng Anh	11	33		Không đạt
7	350	Nguyễn Thị Kiều	Oanh		13/5/1985	Chuyên viên cao đẳng Ban Tuyên giáo Huyện uỷ Gò Dầu	Huyện uỷ Gò Dầu	Tiếng Anh	4	30		Không đạt

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
8	380	Ngô Minh	Tuấn	29/10/1982		Cán bộ tổng hợp Văn phòng Thị uỷ Hoà Thành	Thị uỷ Hoà Thành	Tiếng Anh	12	31		Không đạt
9	392	Phạm Thị Thanh	Thảo		9/6/1988	Cán sự Văn phòng Thành uỷ Tây Ninh	Thành uỷ Tây Ninh	Tiếng Anh	13	43		Không đạt
10	403	Lê Văn	Thuận	12/9/1972		Ủy viên Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Hoà Thành	Thị uỷ Hoà Thành	Tiếng Anh	15	40	50	Đạt
11	417	Ngô Nhân	Trung	28/6/1982		Cán sự Văn phòng - Tổ chức	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Tiếng Anh	23	37	50	Đạt
V THĂNG HẠNG LÊN CHUYÊN VIÊN												
1	411	Dương Thị Thuý	Trinh		30/11/1979	Chuyên viên Phòng Hành chính - Trĩ sự	Báo Tây Ninh	Tiếng Anh	21	31	0	Không đạt

Tổng cộng: 69 trường hợp

**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ KỲ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC,
THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC TỈNH TÂY NINH NĂM 2023
(TỈNH BÌNH PHƯỚC)**

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I NÂNG NGẠCH LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH												
1	015	Nguyễn Văn	Diễn	1978		Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND huyện Chơn Thành	Tiếng Anh	17	39	89	Đạt
2	038	Trần Nguyễn	Giáp	1984		Chuyên viên Phòng Nội vụ huyện Chơn Thành	UBND huyện Chơn Thành	Tiếng Anh	12	Vắng		Không đạt
3	043	Nguyễn Việt	Hà	23/9/1980		Trưởng phòng quản lý công trình và PCTT - Chi cục Thủy lợi	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Tiếng Anh	7	Vắng		Không đạt
4	047	Nguyễn Hoàng	Hải	'01/12/1982		Phó Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh	Sở Kế hoạch & Đầu tư	Tiếng Anh	11	41		Không đạt
5	051	Võ Văn	Hào	'07/12/1978		Chuyên viên Phòng Đầu tư - Thẩm định và Giám sát đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tiếng Anh	11	32		Không đạt
6	056	Lưu Đức	Hiền	'04/2/1977		Phó Chủ tịch HĐND huyện Phú Riềng	HĐND huyện Phú Riềng	Tiếng Anh	7	Vắng		Không đạt
7	058	Dương Văn	Hiếu	10/12/1983		Trưởng Phòng Quản lý hạ tầng giao thông	Sở Giao thông vận tải	Tiếng Anh	20	33	81	Đạt
8	059	Lê Trung	Hiếu	11/02/1983		Phó Trưởng phòng Hành chính tư pháp	Sở Tư Pháp	Tiếng Anh	7	Vắng		Không đạt
9	062	Hồ Huy	Hoàng	1979		Chuyên viên Phòng Quản lý hạ tầng giao thông	Sở Giao thông vận tải	Tiếng Anh	22	33	80	Đạt
10	078	Trần Thị Văn	Khánh		16/10/1981	Chuyên viên Phòng Tổng hợp - Quy hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tiếng Anh	10	Vắng		Không đạt

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
11	080	Nguyễn Đăng	Khoa	20/8/1972		Phó trưởng phòng Nghiệp vụ Tổng hợp - Chi cục Thủy lợi	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Tiếng Anh	22	37	44	Không đạt
12	122	Ngô Sỹ	Nhon	29/3/1983		Chuyên viên Phòng Nội chính	Văn phòng UBND tỉnh	Tiếng Anh	6	Vắng		Không đạt
13	159	Lã Quốc	Tuấn	01/11/1970		Phó Chủ tịch HĐND huyện Đồng Phú	HĐND huyện Đồng Phú	Tiếng Anh	22	33	51	Đạt
14	161	Trần Thanh	Tuấn	10/6/1976		Phó trưởng phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Sở Giao thông vận tải	Tiếng Anh	21	41	62	Đạt
15	169	Trần Văn	Thanh	02/02/1982		Chuyên viên Phòng Bưu chính Viễn thông Công nghệ thông tin bản	Sở Thông tin và Truyền thông	Tiếng Anh	24	30	57	Đạt
16	178	Ngô Xuân	Thắng	02/9/1983		Chuyên viên Phòng Nội vụ huyện Chơn Thành	UBND huyện Chơn Thành	Tiếng Anh	21	37	84	Đạt
17	185	Huỳnh Thị Kim	Thoa		12/8/1976	Chuyên viên Văn phòng Sở	Sở Khoa học và Công nghệ	Tiếng Anh	10	Vắng		Không đạt
18	220	Ngô Hùng	Vĩ	15/7/1977		Chánh Thanh tra	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tiếng Anh	23	38	34	Không đạt
II	THĂNG HẠNG LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH											
1	054	Hoàng Văn	Hậu	02/11/1983		PGĐ phụ trách Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Tiếng Anh	19	40	58	Đạt
III	NÂNG NGẠCH LÊN CHUYÊN VIÊN											
1	266	Nguyễn Khoa Diệu	Hà		01/5/1981	Cán sự thuộc Văn phòng	Ban Quản lý khu kinh tế	Tiếng Anh	11	Vắng		Không đạt
2	295	Đinh Ngọc	Huy	09/3/1981		Cán sự Phòng Quản lý biên giới	Sở Ngoại vụ	Miễn	M	16		Không đạt
3	362	Trần Đức	Quản	13/7/1973		Cán sự Phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND Thị xã Bình Long	Tiếng Anh	14	Vắng		Không đạt
IV	NÂNG NGẠCH LÊN KIỂM LÂM VIÊN											

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	358	Nguyễn Ngọc	Phương	10/10/1974		Kiểm lâm viên trung cấp - Hạt Kiểm lâm huyện Lộc Ninh thuộc Chi cục Kiểm lâm	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Tiếng Anh	20	37	50	Đạt
V	NÂNG NGẠCH LÊN KẾ TOÁN VIÊN											
1	320	Phạm Thị Hồng	Lợi		02/4/1983	Kế toán trung cấp Văn phòng Sở	Sở Thông tin & Truyền thông	Tiếng Anh	14	Vắng		Không đạt

Tổng cộng: 24 trường hợp

**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ KỲ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC,
THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC TỈNH TÂY NINH NĂM 2023
(TỈNH LÂM ĐỒNG)**

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Ngoại ngữ dự thi	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I	Nâng ngạch lên chuyên viên chính											
1	009	Vũ Thành	Công	20/9/1988		Trưởng phòng	UBND huyện Di Linh	Miễn	M	46	74	Đạt
2	052	Nguyễn	Hạp	18/7/1978		Trưởng phòng Dân nguyên và Thông tin	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	Tiếng Anh	23	38	79	Đạt
3	063	Nhữ Văn	Học	31/10/1979		Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	UBND huyện Di Linh	Miễn	M	37	89.5	Đạt
4	067	Nguyễn Trần Nhật	Huy	23/4/1989		Trưởng phòng Tổng hợp Quy hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Miễn	M	42	76	Đạt
5	099	Phạm Văn	Lộc	21/3/1970		Trưởng phòng	Sở Xây dựng	Tiếng Anh	16	49	70	Đạt
6	123	Đỗ Thị	Nhung		1/11/1978	Trưởng phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL	Sở Tư pháp	Miễn	M	43	52.5	Đạt
II	Thăng hạng lên chuyên viên chính											
1	072	Phạm Trung	Kiên	03/10/1981		Phó Giám đốc Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	Sở Xây dựng	Tiếng Anh	17	42	70	Đạt

Tổng cộng: 07 trường hợp

**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ KỲ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC,
THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC TỈNH TÂY NINH NĂM 2023
(ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH)**

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	430	Trần Châu	Huân	9/2/1978			Văn phòng ĐHQG-HCM, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	23	37	54	Đạt
2	431	Nguyễn Quang Bảo	Phúc	3/9/1980			Ban Quản lý dự án quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	18	41	71	Đạt

Tổng cộng: 02 trường hợp

UBND TỈNH TÂY NINH

PHỤ LỤC VI

**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ KỲ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC,
THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC TỈNH TÂY NINH NĂM 2023
(BỘ XÂY DỰNG)**

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

TT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị	Số câu trả lời đúng/30 câu môn ngoại ngữ	Số câu trả lời đúng/60 câu môn Kiến thức chung	Điểm thi môn Chuyên môn NV	Kết quả
				Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	116	Ngô Hoàng	Nguyên	12/02/1976		Phó Cục trưởng Cục quản lý hoạt động xây dựng	Bộ Xây dựng	23	39	85.5	Đạt

Tổng cộng: 01 trường hợp